

**TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN**

*

**QUẢNG NGÃI HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÓ ĐỦ PHẨM CHẤT,
NĂNG LỰC, TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM NGHĨ,
DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM,
DÁM ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO**

*(Tài liệu học tập, sinh hoạt chi bộ,
đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2026)*

Quảng Ngãi, tháng 4 năm 2026

LỜI GIỚI THIỆU

Trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ và công tác cán bộ chiếm vị trí đặc biệt quan trọng. Người khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Theo Người, cán bộ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, trực tiếp lãnh đạo Nhân dân cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành hiện thực sinh động trong đời sống xã hội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tiếp

tục thực hiện Kết luận số 01- KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy biên soạn chuyên đề năm 2026 của tỉnh “Quảng Ngãi học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo”.

Tài liệu này dùng để học tập, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị trong tỉnh và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân. Do vậy, cấp ủy các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức học tập, tuyên truyền và vận dụng sáng tạo nội dung chuyên đề sát với tình hình cụ thể, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ đột phá về tiếp tục

nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu đến các đồng chí và bạn đọc.

Tháng 4 năm 2026

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY

Phần thứ nhất:

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÓ ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC, TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM, DÁM ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phẩm chất đạo đức và năng lực của cán bộ, đảng viên

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên

Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức cách mạng là gốc của cán bộ, đảng viên. Người khẳng định đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển của con người, cũng như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối. Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có

gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”⁽¹⁾.

Với Hồ Chí Minh, đạo đức là nền tảng của người cách mạng. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng mới hoàn thành nhiệm vụ cách mạng vẻ vang. Người chỉ rõ: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài và gian khổ. Có sức mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”⁽²⁾.

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.292.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.11, tr.601.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức tạo ra sức mạnh, là nhân tố quyết định thắng lợi của công việc, quy định phẩm chất, uy tín của mỗi con người. Người cho rằng: “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không” và “Tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ, nhưng ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng”⁽¹⁾.

Đạo đức cách mạng còn giúp con người vững vàng hơn trong mọi thử thách. Người viết: Có đạo đức cách mạng thì gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, không rụt rè, lùi bước..., khi gặp thuận lợi, thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.9, tr.508.

công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa.

Chính vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức. Người viết: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển, củng cố. Cũng như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁽¹⁾.

Việc tu dưỡng đạo đức theo Người phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng, trong các mối quan hệ của mình. Theo Người, cán bộ, đảng viên phải: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhân dân; ra sức phấn đấu để thực hiện các mục tiêu của Đảng; vô luận trong hoàn cảnh nào cũng quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.9, tr.293

không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu; trong hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết và hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe quần chúng⁽¹⁾.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là hiện thân, là tấm gương mẫu mực về đạo đức của người cán bộ cách mạng. Đạo đức của Người được thể hiện trên tất cả các mặt, lĩnh vực công tác, sinh hoạt, đời sống thường ngày và luôn tỏa sáng để mỗi chúng ta học tập, làm theo.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về năng lực công tác của người cán bộ, đảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát ngắn gọn phẩm chất, năng lực của người cán

⁽¹⁾ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.30.

bộ, đảng viên trong hai chữ “đức” và “tài”. Người chỉ rõ: “Có tài phải có đức, có tài không đức, tham ô hủ hóa có hại cho nhà nước. Có đức không có tài như ông Bụt ngồi trong chùa không giúp ích gì được ai”. Vì vậy, cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có năng lực.

Người cho rằng, chỉ có những cán bộ có đức, có tài mới có đủ năng lực đảm đương công việc dù công việc khó khăn, vất vả đến đâu, trong hoàn cảnh khó khăn thế nào cũng có thể hoàn thành. Năng lực của cán bộ, đảng viên được thể hiện ở trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nhận thức đúng các quy luật, sáng tạo trong giải quyết công việc, làm chủ được tri thức khoa học và có khả năng hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn.

Theo Hồ Chí Minh, người cán bộ cách mạng phải có năng lực trí tuệ và năng lực

hoạt động thực tiễn, có trình độ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ. Dù hoạt động trên bất kỳ lĩnh vực nào thì người có “tài” phải là người có sự hiểu biết thấu đáo và thực hành thành thạo các công việc mà mình đảm nhiệm. Người chỉ rõ: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thành thạo về chính trị mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”. Vì thế cần tìm chọn cán bộ có tài và bố trí phù hợp với yêu cầu sử dụng. Người căn dặn: “Không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Vì vậy, chúng ta phải khéo dùng người, sửa chữa những khuyết điểm cho họ, giúp đỡ ưu điểm của họ”.

Theo Người, cán bộ vừa “hồng”, vừa “chuyên” là những người để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà; đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, làm cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó khăn,

nguy hiểm. Người cán bộ tốt được dân tin yêu, kính trọng, phải biết tránh xa những căn bệnh, những thói xấu thường gặp như: Bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh ba hoa, bệnh cá nhân chủ nghĩa... Người lưu ý bệnh “cá nhân chủ nghĩa” là một thứ “vi trùng rất độc”, nó là thứ “bệnh mẹ” sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm khác. Vì vậy, Người yêu cầu cán bộ không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân.

Năng lực của người cán bộ theo Bác là sự kết hợp chặt chẽ giữa tài và đức. Đây là hai mặt không tách rời, mà quện với nhau, là cơ sở, tiền đề của nhau, thúc đẩy lẫn nhau để hoàn thiện nhân cách của người cán bộ cách mạng. Người luôn đặt đạo đức đi đôi với tài năng, lời nói đi liền với hành động và hiệu quả thực tế. Theo Người: “Phải lấy hiệu quả thiết thực đã góp bao nhiêu cho

sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất”.

Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đức và tài, hồng và chuyên, phẩm chất và năng lực phải thống nhất làm một. Trong đó, đạo đức là gốc, là nền tảng của người cách mạng. Người đòi hỏi tài năng phải gắn chặt và đặt trên nền tảng của đạo đức. Theo Hồ Chí Minh, người cán bộ có đức, có tài là người cán bộ có tác phong công tác, làm việc, sinh hoạt sâu sát thực tiễn, gần gũi Nhân dân, mở rộng dân chủ, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn, thể hiện tinh thần trách nhiệm. Dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công.

II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tính tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo

1. Tư tưởng về tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên

Theo Hồ Chí Minh, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên là sự “kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân”. Vì vậy, Người rất coi trọng phương pháp nêu gương để giáo dục cán bộ, đảng viên, làm gương cho Nhân dân noi theo, cùng với Nhân dân xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới văn minh, tiến bộ.

Theo Bác, mỗi cán bộ, đảng viên cần nêu gương trên ba mối quan hệ, đối với mình, đối với người, đối với việc. Đối với mình không tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu

ngạo mà luôn học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày. Đối với người luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, phải khoan dung, độ lượng. Đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, việc nước trên việc nhà, việc công trên việc tư.

Mặt khác, muốn nêu gương được thì phải nói đi đôi với làm. Hồ Chí Minh đã dạy: “Nói miện, ai cũng nói được, ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta cần phải cần kiệm, nhưng tự mình phải cần kiệm trước đã”. Người cho rằng: “Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý.

Hồ Chí Minh còn cho rằng để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, thì phải “Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau”. Vì vậy, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng, rèn luyện hằng ngày để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải tiên phong, gương mẫu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phải gương mẫu trong lao động, sản xuất và trong học tập, phải làm gương trong mọi việc, mọi mặt, từ nhỏ đến lớn theo tinh thần “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Qua đó, dẫn dắt quần chúng tin và làm theo Đảng, làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

Đối với cán bộ là lãnh đạo, quản lý, được Bác ví như “cái đầu”, “bộ óc” của quần chúng, do vậy phải là người tiên phong,

gương mẫu trong mọi hoàn cảnh. Tiên phong, gương mẫu đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải miệng nói tay làm, thống nhất lời nói với hành động, lý luận gắn với thực tiễn. Đây là yêu cầu không thể thiếu của tác phong sâu sát thực tế, là yếu tố tạo nên niềm tin của quần chúng, là cơ sở tạo nên sự bền vững của mối quan hệ cán bộ với Nhân dân.

Ngoài ra, theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải hết sức nghiêm túc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, kiên quyết đấu tranh với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí... Bởi lẽ cần, kiệm, liêm, chính là những giá trị, chuẩn mực cốt lõi nhất của đạo đức cách mạng. Có thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, người cán bộ cách mạng mới được dân mến, dân tin, dân phục, mới có thể công tâm, sâu sát, gần bó mật thiết với Nhân dân.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng đội ngũ cán bộ “dám nghĩ” là xây dựng những con người có tư duy tích cực đổi mới, vượt qua lối mòn để khai thông và tìm ra những giải pháp tối ưu cho những vấn đề mới hoặc khó khăn. Cán bộ lãnh đạo, quản lý “dám nghĩ” để hoạch định chủ trương, chính sách mang tính chiến lược và sách lược cho đất nước, cho ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách. Cán bộ, đảng viên “dám nghĩ” để có những sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực trong công việc.

Theo Hồ Chí Minh cán bộ, đảng viên phải “cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến”. Dám nói thể hiện dũng khí, thái độ, tính cương trực, thẳng thắn, sự công tâm của cán bộ

khi nhận định, xem xét, giải quyết vấn đề. “Dám nói” còn là phải nói đúng nơi, đúng lúc, đúng thời điểm, đúng người; nói trên tinh thần xây dựng, nói để đạt được cái thống nhất chứ không phải nói một cách tùy tiện, nói để thỏa mãn cái tôi của cá nhân.

Dám làm, là mạnh dạn, chủ động đảm nhận và thực thi nhiệm vụ được giao. Quyết tâm trong triển khai thực hiện những ý tưởng, giải pháp, sáng kiến nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh từ nhu cầu khách quan, tạo chuyển biến tích cực trong thực tiễn đời sống.

Cán bộ, đảng viên dám chịu trách nhiệm, theo Hồ Chí Minh là người “có gan phụ trách”, “có gan làm việc, ham làm việc”. Theo Bác cán bộ phải có tinh thần trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm thể hiện trong những việc làm rất cụ thể, thiết thực, hằng ngày, thuộc mọi lĩnh vực, mọi

công việc. Tinh thần trách nhiệm không chỉ đối với tổ chức, với Đảng mà còn là trách nhiệm trước Nhân dân và cả với chính mình. Đó là biểu hiện trong sáng nhất của đạo đức người cách mạng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Bác viết: “Tinh thần trách nhiệm là gì? Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy,... là không có tinh thần trách nhiệm”⁽¹⁾.

Theo Hồ Chí Minh để phát huy hiệu quả tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm thì người cán bộ, đảng viên trước tiên phải nắm chắc lý luận cách mạng.

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr.248.

Một khi nắm chắc lý luận cách mạng mới có thể dám nói, nói đúng, dám làm, làm đúng, làm hiệu quả, là cơ sở để tự tin, để quyết làm, để quyết hy sinh lợi ích cá nhân, hy sinh bản thân khi thực hiện công việc, đặc biệt đối với các công việc khó khăn, nguy hiểm. Đảng viên phải đứng vững trên lập trường vô sản, hăng hái gan góc tham gia sinh hoạt chính trị và đấu tranh chính trị, làm cho tư tưởng mình vững vàng trước sự chuyển biến của tình hình mà tiến bộ không ngừng.

Hơn nữa, cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm phải vì Đảng, vì Tổ quốc, vì Nhân dân. Chính vì vậy, Bác đã từng nhắc nhở: “Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm. Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước (lợi cho nước tức là lợi cho mình) dù là việc nhỏ, thì một năm ta làm được 365 việc. Nhiều lợi nhỏ cộng

thành lợi to”. Người yêu cầu “Việc gì có lợi cho Nhân dân, ta phải hết sức làm. Việc gì có hại đến dân ta phải hết sức tránh”⁽¹⁾.

Mặt khác, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm phải biết giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp cùng vươn lên hoàn thành việc chung. Theo Bác, tất cả mọi người dù trên cương vị, mặt trận nào cũng đều là đồng chí, đồng nghiệp của nhau. Đã là đồng chí, đồng nghiệp của nhau phải san sẻ khó khăn, cùng giúp nhau tiến bộ, cùng phấn đấu vì mục tiêu chung.

Do đó, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát Nhân dân, gương mẫu và dám chịu trách nhiệm trước dân cả về lời nói và việc làm; phải luôn quyết tâm chịu đựng gian khổ, quan tâm và tìm mọi cách giải quyết kịp thời, hiệu quả những nhu cầu mà dân đặt ra, kể cả chấp

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4; tr.65.

nhận hy sinh để bảo vệ dân, phấn đấu vì sự ấm no, hạnh phúc của Nhân dân. Vì vậy, Người đã căn dặn cán bộ phải: “Dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm. Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý không chính đáng. Nếu cần, thì có gan hy sinh cả tính mệnh cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát”⁽¹⁾.

3. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo

Hồ Chí Minh quan niệm đổi mới là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt. Người nói, đổi mới “là cuộc chiến đấu chống lại những cái gì cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”⁽²⁾.

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.292.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2011. t.15. tr.61.

Do vậy, đổi mới là bản chất của cách mạng, là nhu cầu của phát triển.

Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã phê phán tư duy cũ. Trong tác phẩm “Đời sống mới”, Bác viết: “Xã hội bây giờ ngày một phát triển. Tư tưởng hành động cũng phát triển. Nếu cứ giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi là không đi đến đâu cả”. Cách mạng là sáng tạo và đổi mới, không sáng tạo và đổi mới, cách mạng không thắng lợi. Tư duy cũ sẽ làm ta tụt hậu so với bước tiến của nhân loại. Người khẳng định: “Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hàng giờ, hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm... nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế...”⁽¹⁾.

Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu của đổi mới, sáng tạo phải vì nước, vì dân và đổi

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2011. t.5. tr.269.

mới là một quá trình, một sự nghiệp lâu dài, một cuộc đấu tranh phức tạp, khó khăn, gian khổ đòi hỏi phải kiên định, kiên trì, kiên quyết và lựa chọn những bước đi thích hợp. Theo Người, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất, bởi vì chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Do vậy, Bác đã viết: “Thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều”.

Đổi mới phải xuất phát từ nhu cầu khách quan của thực tiễn, phải nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, nhận thức đúng bản chất của vấn đề. Vì vậy, muốn đổi mới phải có tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, chống giáo điều, rập khuôn trong học tập chủ

nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm nước ngoài. Người khẳng định: “Sửa cái xã hội cũ đã mấy ngàn năm làm xã hội mới, ấy là rất khó. Nhưng biết cách làm, biết đồng tâm hiệp lực mà làm thì chắc làm được, thế thì không khó. Khó dễ cũng tại mình, mình quyết chí làm thì làm được”.

Đổi mới, sáng tạo không phải là phủ định sạch trơn cái cũ, mà phải chọn lọc, kế thừa và phát triển cái hay. Vì vậy, trong tác phẩm “Đời sống mới”, Bác đã viết: “không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm... Cái gì mới mà hay, thì ta phải làm... Làm thế nào cho đời sống của dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn”.

Là người luôn ủng hộ cái mới, cái đúng, tiến bộ, hợp quy luật phát triển, nên trong

Báo cáo chính trị tại Đại hội lần thứ II của Đảng (tháng 02/1951), Người nhấn mạnh: “Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới để xây dựng một nền văn hóa Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng”. Đồng thời, Người đã chủ động phát động phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, xây dựng đời sống mới.

Cũng theo Hồ Chí Minh, Đảng là linh hồn của đổi mới; cán bộ, đảng viên phải đi tiên phong trong sự nghiệp đổi mới, sáng tạo. Một trong những quan tâm lớn nhất của Hồ Chí Minh đối với Đảng cầm quyền là đổi mới tư duy, đổi mới cách lãnh đạo, tu dưỡng đạo đức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng. Do vậy, Người căn dặn công cuộc đổi mới, bắt đầu từ Đảng, Đảng phải tự xây

dựng và chinh đốn mình. Người chỉ rõ mục đích của chinh đốn đảng là “làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm, toàn ý phục vụ Nhân dân”. Để Đảng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, Người căn dặn cán bộ, đảng viên phải ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu, “đảng viên đi trước làng nước theo sau”.

Ngoài ra, theo Người muốn thực hiện đổi mới thành công, phải phát huy sức mạnh đổi mới từ Nhân dân. Cách mạng là sự nghiệp của Nhân dân, mục tiêu lý tưởng của Đảng, của sự nghiệp cách mạng là mọi người đều được sống trong tự do, ấm no, hạnh phúc. Vì vậy, Hồ Chí Minh chủ trương phát huy sức mạnh của Nhân dân để xây dựng, phát triển đất nước. Người xác định, đổi mới là cuộc chiến khổng lồ và sự tham gia của

quần chúng Nhân dân đông đảo sẽ tạo sức mạnh của đổi mới. Người khẳng định: “Để giành thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này, cần phải động viên toàn dân tổ chức và giáo dục toàn dân dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”.

Như vậy, với một ham muốn tốt bậc “là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian khổ, hy sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là một tấm gương đạo đức mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo. Ở Người đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Khi địa vị càng cao, uy tín càng lớn, Bác càng ra sức tự hoàn thiện,

trở thành tấm gương đạo đức trọn vẹn. Do vậy, Hồ Chí Minh luôn mong muốn xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo và hành động vì lợi ích chung của Đảng, của Nhân dân, của dân tộc.

Phần thứ hai:

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÓ ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC, TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM, DÁM ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

I. Sự phát triển quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với xu hướng, tính chất của thời đại mới, sát hợp với thực tiễn và đáp ứng khát vọng độc lập tự do của Nhân dân ta, chấm dứt cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước. Từ năm 1930, lịch sử cách mạng Việt Nam đã lựa chọn Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng chính trị duy nhất lãnh đạo

sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người mang lại độc lập cho dân tộc, tự do hạnh phúc cho Nhân dân.

Từ khi Đảng ra đời, với đường lối đổi mới, sáng tạo Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân thực hiện cuộc cách mạng tư sản dân quyền đánh đổ thực dân Pháp, phát xít Nhật, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, Đảng tiếp tục đổi mới, sáng tạo với những quyết sách đúng đắn, mềm dẻo, sáng tạo đưa đất nước thoát khỏi tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” và thực hiện tốt công cuộc vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, tạo ra sức mạnh tổng hợp để chiến thắng thực dân Pháp xâm lược. Trong thời kỳ 1954 - 1975, sự đổi mới, sáng tạo của Đảng, được kết tinh trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện cách mạng dân

tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đi đến thắng lợi cuối cùng.

Sau khi đất nước hoàn toàn tộc lập, non sông thu về một mối, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng ta tiếp tục đổi mới, sáng tạo, coi trọng công tác xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu. Đặc biệt là từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng từ Đại hội VI (12/1986), Đảng ta tiếp tục đã vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ phù hợp với từng giai đoạn lịch sử, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Sự phát triển đó thể hiện xuyên suốt qua các kỳ Đại hội

Đảng, thể hiện rõ quá trình từ nhận thức đến lý luận, từ lý luận đến thực tiễn lãnh đạo.

Đại hội VI của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Trong đó, đối với công tác cán bộ, Đảng ta đã kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về “chọn người phải đúng”, “dụng nhân như dụng mộc”. Văn kiện Đại hội VI của Đảng nêu rõ: “Đổi mới đội ngũ cán bộ có nghĩa là đánh giá, lựa chọn, bố trí lại, đi đôi với đào tạo, bồi dưỡng để có một đội ngũ cán bộ có đủ những tiêu chuẩn về phẩm chất và năng lực lãnh đạo, quản lý, ngang tầm nhiệm vụ. Muốn đổi mới đội ngũ cán bộ, trước hết phải đổi mới công tác cán bộ và đội ngũ những người làm công tác tổ chức, cán bộ. Việc đổi mới cán bộ cần được thực hiện khẩn trương, kiên quyết nhưng phải tránh thay đổi vội vàng...”⁽¹⁾. Quan

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, p. I, tr. 129, 130.

điểm này thể hiện sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức lý luận, từ chỗ coi công tác cán bộ là khâu tổ chức đơn thuần sang nhìn nhận đây là lĩnh vực chiến lược, quyết định sự thành công của đổi mới. Đồng thời, việc nhấn mạnh “tránh lối đổi mới hình thức, chỉ căn cứ vào độ tuổi, bằng cấp” chính là sự cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về trọng dụng nhân tài thực chất, đặt đạo đức và năng lực công tác thực tiễn lên hàng đầu.

Đại hội VII của Đảng đã tổng kết 5 năm thực hiện đường lối đổi mới và khẳng định đường lối đổi mới là đúng đắn và bước đi phù hợp với thực tiễn. Đại hội đã khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Về công tác cán bộ, Đảng ta tiếp tục phát triển tư duy dân chủ, thể hiện bước tiến mới trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “trọng dân, gần dân, dựa vào dân mà chọn cán bộ”.

Văn kiện Đại hội VII nhấn mạnh: “Đổi mới quan điểm về cán bộ và công tác cán bộ. Thực hiện chính sách đoàn kết, động viên, phát huy mọi lực lượng cán bộ, cả ở trong Đảng và ngoài Đảng; không hẹp hòi, định kiến về lý lịch và thành phần xuất thân”⁽¹⁾. Quan điểm này vừa phản ánh tinh thần khoan dung, cởi mở, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong trọng dụng con người, vừa mở rộng cơ chế phát hiện, đề bạt, sử dụng cán bộ theo hướng dân chủ, minh bạch, chống gò ép, áp đặt, dân chủ hình thức.

Sau hơn 10 năm đổi mới, nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ của chặng đường đầu thời kỳ quá độ, cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, p. I, tr.360.

hóa đất nước. Với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp. Để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, Báo cáo chính trị đề ra nhiệm vụ: “Toàn Đảng phải hết sức chăm lo xây dựng thật tốt đội ngũ cán bộ, chú trọng đội ngũ cán bộ kế cận vững vàng, đủ bản lĩnh về các mặt. Sớm xây dựng chiến lược cán bộ trong thời kỳ mới”. Đây là vận dụng sáng tạo tư tưởng của Bác về đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, cán bộ trẻ để đáp ứng công cuộc đổi mới đất nước.

Tại Đại hội IX, Đảng ta tiếp tục cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức và gắn bó với Nhân dân, coi đó là thước đo năng lực và phẩm chất cán bộ. Văn kiện Đại hội IX khẳng định: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo và quản lý ở các cấp, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, trong sạch

về lối sống, có trí tuệ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, gắn bó với Nhân dân”⁽¹⁾. Đây là bước phát triển rõ nét trong nhận thức lý luận về cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh, coi trọng đạo đức, lối sống, mối quan hệ với Nhân dân; đồng thời, nhấn mạnh nguyên tắc: “Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu...”.

Đại hội X của Đảng đã khẳng định: “xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh

công nghiệp hóa, hiện đại hóa.... Đội ngũ cán bộ phải đồng bộ, có tính kế thừa và phát triển, có số lượng và cơ cấu hợp lý”.

Đến Đại hội XI, XII của Đảng, trong bối cảnh đất nước hội nhập sâu rộng, Đảng ta đã vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” vào đổi mới phương thức tuyển chọn, bầu cử, bổ nhiệm cán bộ. Văn kiện Đại hội XII nêu rõ: “Đổi mới bầu cử trong Đảng, phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ,... để lựa chọn những người có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm giữ các vị trí lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu”⁽¹⁾. Đây là sự phát triển lý luận rất quan trọng, chuyển mạnh từ “chọn đúng người” sang “tạo cơ chế để

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, p. II, tr.111.

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 206 - 207.

người dám hành động vì lợi ích chung được trọng dụng, bảo vệ”. Đồng thời, việc “có cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài” cũng là sự cụ thể hóa lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về trọng dụng người hiền tài, người có ích cho Nhân dân, cho đất nước.

Đại hội XIII của Đảng xác định: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”. Cũng trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

Đến Đại hội XIV của Đảng trong bối cảnh 40 năm đổi mới, cơ đồ, tiềm lực và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới. Văn kiện Đại hội đã xác định “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trọng tâm là cấp chiến lược và cấp cơ sở, nhất là người đứng đầu... khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”⁽¹⁾.

Như vậy, có thể khẳng định, qua các kỳ đại hội, nhận thức và lý luận của Đảng về công tác cán bộ ngày càng toàn diện, khoa học và hiện đại hơn, song vẫn luôn nhất quán, kiên định với tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy cán bộ làm gốc, lấy đạo đức làm nền, lấy nhân dân làm thước đo. Từ chỗ

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2026, tập 1, tr.137.

xác định công tác cán bộ là công việc quan trọng của Đảng, Đảng ta đã phát triển thành một hệ thống lý luận, thể chế, chính sách hoàn chỉnh, bảo đảm cho công tác cán bộ vừa mang tính khoa học, dân chủ, vừa thấm đượm tính nhân văn Hồ Chí Minh. Đây là thành tựu to lớn, đồng thời là cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

II. Một số định hướng của Đảng hiện nay về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo

Công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng đã làm thay đổi căn bản, toàn diện đất nước, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế ngày càng nâng cao. Đất nước thoát khỏi tình trạng nước nghèo, trở thành nước đang

phát triển có thu nhập trung bình cao. Đóng góp vào những thành tựu đó có vai trò to lớn của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những cán bộ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất đạo đức, năng lực và có tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, đất nước ta đang đứng trước những vận hội lớn, song cũng đối diện không ít khó khăn, thách thức. Quá trình hội nhập sâu rộng, chuyển đổi số, sự phát triển nhanh của khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo, cùng với xu thế cạnh tranh nhân lực chất lượng cao trong khu vực và thế giới, đang làm thay đổi căn bản cách thức quản trị, điều hành và lãnh đạo. Trong khi đó, yêu cầu của Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên ngày càng cao, không chỉ cần “có đức, có tài”, mà còn phải “có tâm, có kỹ năng, có bản lĩnh và văn hóa công vụ hiện đại”. Những thay đổi

đó đòi hỏi công tác cán bộ của Đảng phải không ngừng đổi mới về tư duy, phương pháp, quy trình, để vừa giữ vững nguyên tắc, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại.

Trong bối cảnh đó, công tác cán bộ, khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng, tiếp tục được xác định là yếu tố quyết định trực tiếp đến năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng và hiệu quả quản trị quốc gia. Trong nhiệm kỳ Đại hội XIV, trước yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước, công tác cán bộ tiếp tục được quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh. Xây dựng đội ngũ cán bộ phải lấy đức làm gốc, coi xây dựng Đảng về đạo đức là trọng tâm, đồng thời coi việc học tập và làm theo Bác là thước đo quan trọng của phẩm chất và uy tín người cán bộ. Quan điểm Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng chỉ rõ: “không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiêu biểu về

bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, uy tín”.

Chính vì vậy, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đặt ra nhiệm vụ: “Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ theo đúng chủ trương “có vào, có ra”, “có lên, có xuống”. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp chiến lược và cấp cơ sở thật sự tiêu biểu, có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước”.

Định hướng xuyên suốt là xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Trong đó, đội ngũ cán bộ cấp chiến lược cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, tư duy đổi mới, năng lực quản trị hiện đại và tinh thần dẫn thân, phụng sự vì lợi ích chung. Đồng thời, cần coi trọng phát hiện, đào tạo và trọng dụng nhân tài.

Nâng cao chất lượng đội ngũ người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, thực hiện nghiêm chế độ kiểm điểm, đánh giá và lấy phiếu tín nhiệm hằng năm, coi nêu gương là tiêu chuẩn tiên quyết của người lãnh đạo. Công tác đánh giá và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ cần được xem là khâu đột phá. Đánh giá cán bộ phải dựa trên sản phẩm, kết quả và sự tín nhiệm của Nhân dân, không dựa vào cảm tính hay quan hệ cá nhân.

Một trong những định hướng quan trọng là nghiêm túc thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Tập trung khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, hết lòng, hết sức vì Nhân dân phục vụ. Khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách. Đồng thời, có cơ chế bảo vệ cán bộ trong quá trình thực thi công vụ. Chỉ khi người cán bộ được bảo vệ chính đáng, được khích lệ hành động vì lợi ích chung, thì mới có thể giải phóng năng lượng sáng tạo và tinh thần dẫn thân, cống hiến cho Đảng, cho Nhân dân.

Ngoài ra, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên “tự soi, tự sửa”, coi kiểm tra, giám sát là công cụ giúp mình rèn

luyện đạo đức cách mạng. Xây dựng văn hóa trong Đảng, văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành hành động cụ thể hằng ngày, thành chuẩn mực ứng xử, thành phương pháp làm việc của mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị.

Như vậy, việc xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là chiến lược lâu dài nhằm xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của Nhân dân. Đồng thời, là nền tảng để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

Phần thứ ba

QUẢNG NGÃI HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÓ ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC, TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM, DÁM ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

I. Phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân Quảng Ngãi đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp

Tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) trước đây, nay là tỉnh Quảng Ngãi mới là địa phương giàu truyền thống cách mạng. Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX, bằng sự mất cảm chính trị, nhiều thanh niên, trí thức ở Quảng Ngãi đã tham gia các phong trào yêu nước và vận động, thành lập các tổ chức yêu nước trong tỉnh đi theo đường

lối cứu nước do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào Việt Nam. Đặc biệt, tháng 7/1929, tổ chức Dự bị Cộng sản, tiền thân của Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi được thành lập, thể hiện những nét độc đáo, sáng tạo trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, những người cộng sản ở Quảng Ngãi (cũ) đã tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh vào tháng 3/1930 tại làng Tân Hội, xã Phổ Phong (nay là xã Nguyễn Nghiêm) do đồng chí Nguyễn Nghiêm làm Bí thư. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) vào cuối tháng 9/1930, chi bộ cộng sản trong binh lính địch (Chi bộ binh) được thành lập, do đồng chí Ngô Đức Đệ làm Bí thư. Các chi bộ cộng sản đầu tiên được thành lập đã đặt nền móng cho phong trào cách mạng của địa phương dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trong cao trào cách mạng 1930 - 1945, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, phong trào cách mạng của Nhân dân Quảng Ngãi không ngừng lớn mạnh, diễn ra quyết liệt, đều khắp các địa phương trong tỉnh. Trong cao trào cách mạng Tháng Tám năm 1945, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, với ý chí quyết tâm cao, Đảng bộ đã phát động phong trào cách mạng của quần chúng, kịp thời chớp thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền về tay Nhân dân (Quảng Ngãi (cũ) là 14 - 16/8/1945 và tỉnh Kon Tum (cũ) là ngày 25/8/1945). Từ đây, Nhân dân hai tỉnh Quảng Ngãi và Kon Tum cùng với cả nước bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do.

Vừa mới giành được độc lập, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Kon Tum lại bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước suốt 30 năm.

Vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, bền bỉ đấu tranh, Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi và Kon Tum đã lập nhiều chiến công vang dội, tiêu biểu như: Chiến thắng Bắc Tây Nguyên (tháng 02/1954), đưa Kon Tum trở thành tỉnh đầu tiên và duy nhất ở Tây Nguyên được giải phóng trong kháng chiến chống thực dân Pháp; Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi (28/8/1959), là cuộc khởi nghĩa vũ trang sớm nhất ở miền Nam, mở đầu cho phong trào Đồng khởi vũ trang toàn miền Nam; Chiến thắng Ba Gia (tháng 5/1965), góp phần đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ; Chiến thắng Vạn Tường (tháng 8/1965), mở đầu cho cao trào “Tìm Mỹ mà đánh, lùng Ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam; chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (1972), góp phần làm thay đổi cục diện chiến trường, đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, buộc Mỹ phải ký kết Hiệp định Paris năm 1973.

Ngày 16/3/1975 tỉnh Kon Tum hoàn toàn được giải phóng và ngày 24/3/1975 tỉnh Quảng Ngãi cũng được giải phóng hoàn toàn, góp phần cùng với cả nước giành thắng lợi trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau ngày đất nước được thống nhất, là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum đã phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, bắt tay vào khắc phục hậu quả của chiến tranh và xây dựng lại quê hương ngày càng phát triển lớn mạnh về mọi mặt. Nhất là sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ Quảng Ngãi và Kon Tum đã vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể, vừa tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của Trung ương, vừa phát huy nỗ lực, tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo của địa phương đã vượt qua khó khăn, thách thức, giành được nhiều thành tựu quan

trọng, góp phần đưa đời sống Nhân dân đi vào ổn định và từng bước nâng cao.

Ngày 01/7/2025, tỉnh Quảng Ngãi mới được thành lập trên cơ sở hợp nhất tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi (cũ), đã mở ra không gian phát triển mới, tạo điều kiện để tỉnh phát huy tốt hơn tiềm năng, lợi thế vùng, tăng cường liên kết, bổ trợ lẫn nhau trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực.

Về kinh tế tiếp tục phát triển. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) đạt 92.813 tỷ đồng, xếp hạng 10/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Quy mô nền kinh tế đến năm 2025 đạt 188.701 tỷ đồng, xếp hạng 23/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm 70,3% trong GRDP. Năm 2025, GRDP bình quân đầu người ước đạt 3.979 USD; thu nhập

bình quân đầu người ước đạt 54,89 triệu đồng/người/năm. Năng suất lao động xã hội theo giá so sánh ước đạt 91 triệu đồng/lao động. Hằng năm, thu ngân sách nhà nước đều vượt mức chỉ tiêu Trung ương giao. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trong 5 năm ước đạt 170.204 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm theo giá hiện hành ước đạt khoảng 347.471 tỷ đồng.

Việc xây dựng môi trường văn hóa được chú trọng. Các thiết chế văn hóa ở cơ sở được quan tâm đầu tư, phát huy giá trị. Chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa từng bước được nâng cao. Đời sống văn hóa của Nhân dân không ngừng được cải thiện.

Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học được cải thiện. Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 63,96%.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm. Cơ sở vật chất được đầu tư; đào tạo nguồn nhân lực y tế được chú trọng. Năng lực và chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,17% dân số.

Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho các đối tượng người có công được chú trọng. Các chế độ chính sách, an sinh xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời. Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương với tổng số 9.071 căn nhà. Công tác giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Công tác xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh được đẩy mạnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới. An ninh chính trị, trật tự an

toàn xã hội được giữ vững, ổn định, không để xảy ra bị động, bất ngờ.

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức được nâng lên tầm cao mới. Tích cực đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thực hiện quyết liệt, toàn diện, đồng bộ việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên. Công tác dân vận được phát huy hiệu quả, dân chủ ở cơ sở được mở rộng, khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và tăng cường. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng được triển khai khá toàn diện, đạt hiệu quả. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy được đổi mới, đi vào nền nếp.

Nhìn lại chặng đường từ khi có Đảng lãnh đạo, với truyền thống cách mạng hào hùng, vẻ vang trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng quê hương và những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, chúng ta tự hào bởi điều đó được kết tinh từ trí tuệ, công sức và tâm huyết của toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân tỉnh nhà. Đó cũng chính là động lực để Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi tiếp tục khắc phục khó khăn, phát huy truyền thống cách mạng, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

II. Một số nhiệm vụ và giải pháp để xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh trong giai đoạn hiện nay

Nhận thức được tầm quan trọng “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, trong nhiều

nhiệm kỳ qua, Tỉnh ủy Quảng Ngãi luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ đảm bảo cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ, chất lượng được nâng lên; năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ của cán bộ được nâng cao. Cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, luôn phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện chặt chẽ, dân chủ, khách quan theo tiêu chuẩn, đúng quy định; công tác nhận xét, đánh giá cán bộ có chuyển biến tốt, dần đi vào thực chất; công tác luân chuyển cán bộ luôn gắn kết với công tác quy hoạch cán bộ; việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn được quan tâm thực hiện; chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ cho cả trước mắt và lâu dài; chính sách cán bộ được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ cán bộ vẫn còn hạn chế, một bộ phận cán bộ chưa tương xứng với trình độ đào tạo, năng lực giải quyết công việc chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phát triển trong tình hình mới. Cơ cấu cán bộ nhiều mặt chưa cân đối, tình trạng thừa thiếu cục bộ diễn ra ở hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thiếu hụt cán bộ lĩnh vực khoa học công nghệ, cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, tham mưu ở tầm chiến lược, chuyên gia giỏi. Đạo đức công vụ của một số cán bộ có lúc, có nơi còn có biểu hiện suy thoái, né tránh, đùn đẩy công việc, sợ trách nhiệm, thiếu tinh thần dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, quan liêu, tham nhũng, lãng phí... Công tác đánh giá cán bộ chưa theo kịp yêu cầu quản lý hiện đại. Công tác thu hút người có tài năng làm việc trong hệ thống chính trị còn hạn chế. Tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy, giữ

các chức vụ lãnh đạo, quản lý chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu “Phấn đấu đến năm 2030, Quảng Ngãi là tỉnh phát triển khá, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên” và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân tỉnh Quảng Ngãi phát huy cao độ truyền thống cách mạng hào hùng của quê hương, tập trung xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện, nhất là việc xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo. Để thực hiện tốt, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả một số nhóm giải pháp trọng tâm sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất cách mạng trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Triển khai thực hiện tốt Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng để nâng cao nhận thức,

trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ năng lực công tác của cán bộ, đảng viên để xây dựng Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh, nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện và sức chiến đấu của Đảng.

Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên, gắn với chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, nhất là người đứng đầu, phải thực sự là tấm gương về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, giản dị và phong cách lãnh đạo vì Nhân dân.

Chỉ đạo thực hiện tốt Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Xây dựng, thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, làm cơ sở

cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc và cuộc sống hằng ngày. Xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tạo sự đồng thuận trong xã hội, xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức lành mạnh.

Đẩy mạnh giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng gắn với việc thực hiện tốt Chỉ thị 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong, vững vàng trước khó khăn, thử thách, không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng; coi danh dự, phẩm giá là mục tiêu, lý tưởng phấn đấu.

Mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; gương mẫu thực hành đạo đức trong gia đình, cơ quan, cộng đồng và xã hội để khẳng định vị trí, vai trò tiên phong, gương mẫu. Thực hiện nói đi đôi với làm, “xây” đi đôi với “chống”, lấy “xây” là cơ bản, chiến lược; “chống” là quan trọng, cấp bách và tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Chú trọng tuyên truyền mặt tốt, mặt tích cực, cổ vũ, biểu dương các gương sáng đạo đức, tạo ảnh hưởng sâu rộng trong Đảng và ngoài xã hội. Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, hành vi phản đạo đức, phi đạo đức.

Hai là, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ năng lực để lãnh đạo, triển khai, thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tập trung triển khai, thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ. Tiến hành rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung hệ thống các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí, chế độ, chính sách về công tác cán bộ từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

Đổi mới mạnh mẽ về công tác thẩm định, đánh giá cán bộ, coi trọng đánh giá cán bộ theo hướng thường xuyên, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể. Có cơ chế phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát và đánh giá cán bộ; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong theo dõi, đánh giá cán bộ.

Rà soát hoàn thiện khung tiêu chí đánh giá cán bộ theo vị trí việc làm, tăng tính định lượng, giảm định tính, phải bám sát thực tiễn và phù hợp với từng vị trí chức

danh, chức vụ. Việc đánh giá cán bộ phải trung thực, khách quan, khoa học, chính xác, công tâm, dân chủ; phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, chống tư tưởng hữu khuynh, dĩ hòa vi quý. Đánh giá bảo đảm toàn diện về đức và tài, cả trình độ lý luận và năng lực thực tiễn, lấy kết quả, sản phẩm công tác làm thước đo chủ yếu.

Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài. Thực hiện chặt chẽ quy trình bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử và bố trí, sử dụng cán bộ.

Thường xuyên khảo sát, đánh giá thực trạng và dự báo nhu cầu nhân lực trong hệ thống chính trị của các cơ quan, địa phương, đơn vị; tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo,

bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, trong đó chú trọng thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch để rèn luyện qua thực tiễn, tạo nguồn cán bộ lâu dài.

Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ bảo đảm liên tục, kế thừa, khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ. Rà soát, sàng lọc, phát hiện, chọn cử cán bộ trẻ có phẩm chất tốt, có tiềm năng để cử đi đào tạo nâng cao trình độ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận đáp ứng được việc lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong những năm tới.

Kịp thời luân chuyển, cho từ chức, thay thế những cán bộ yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; quan tâm, ưu tiên khi xem xét lựa

chọn bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ, đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Rà soát, xây dựng các quy định liên quan đến các khâu trong công tác cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, tập trung vào tiêu chuẩn cán bộ và quy trình công tác cán bộ ở tất cả các cấp trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Chú ý chính sách nhà ở công vụ, điều kiện làm việc cho công chức, viên chức công tác ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ba là, thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính

trị và Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ có tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Cơ chế, chính sách khuyến khích phải rõ ràng, cụ thể nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu không ngừng bổ sung, hoàn thiện chính sách khuyến khích, biện pháp bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo.

Khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, phát huy tính sáng tạo, chủ động, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, không lệ thuộc, không rập khuôn, tìm tòi, sáng tạo cái mới, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả thực

hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần mang lại lợi ích thiết thực cho địa phương, cơ quan, đơn vị và Nhân dân.

Quan tâm xây dựng, đổi mới và tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tạo cơ sở chính trị, pháp lý để cán bộ, đảng viên yên tâm cống hiến, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung, đồng thời góp phần ngăn ngừa, xử lý cán bộ, đảng viên lợi dụng chủ trương của Đảng để vụ lợi.

Xây dựng đội ngũ cán bộ người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phải dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo. Thực tiễn cho thấy, người đứng đầu có tư duy đổi mới, sáng tạo, quyết đoán thì cấp dưới mới dám nghĩ, dám làm; ngược lại, người đứng đầu bảo thủ, cầu toàn, do dự, ngại đổi mới thì cả bộ máy tổ chức trở nên trì trệ và các điểm nghẽn, nút thắt không thể giải quyết.

Xây dựng đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo thì người đứng đầu thực hiện đánh giá, sử dụng cán bộ phải công tâm, khách quan “vì việc xếp người”, dựa trên phẩm chất và năng lực thực tế, không thiên vị, không thành kiến và không để xảy ra tình trạng “chọn người hợp ý, loại người có tư duy khác biệt”.

Bốn là, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lý luận, khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước; phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, khát khao cống hiến cho nền công vụ.

Ưu tiên vị trí và chỉ tiêu biên chế để tuyển dụng cán bộ, công chức theo chính sách thu hút người có tài năng theo quy định của Chính phủ. Việc thu hút nhân tài cho hệ thống chính trị cần công khai, minh bạch.

Phát triển, quy tụ, tập hợp đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ trong từng ngành

và từng địa phương, tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ phát huy vai trò trong nghiên cứu khoa học, trong lãnh đạo sáng tạo và cống hiến. Chủ động xây dựng kế hoạch lựa chọn cán bộ nhân lực khoa học, công nghệ có năng lực, phẩm chất chính trị và triển vọng, uy tín để cử đi đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhằm tạo nguồn cán bộ trước mắt và lâu dài. ?

Chú trọng xây dựng cơ chế nhằm tăng cường công tác hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động quản lý và nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực quan trọng. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển nguồn nhân lực, thu hút các chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học tham gia các dự án, chương trình và nhiệm vụ quan trọng thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tự học tập, cập nhật kiến thức, trau dồi kỹ năng, nhất là kỹ năng số nhằm thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của thế giới hiện đại, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh, đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động tôn vinh, động viên, khen thưởng và có chính sách đãi ngộ cho cán bộ khoa học, công nghệ tiêu biểu đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số góp phần tích cực cho sự phát triển bền vững của tỉnh nhà.

Năm là, tăng cường kiểm soát quyền lực, gắn với kiểm tra, giám sát xây dựng Đảng về đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, ban thường vụ đối với công

tác cán bộ. Đề cao trách nhiệm nêu gương, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cấp ủy và cá nhân được giao thẩm quyền trong từng khâu của công tác cán bộ, bảo đảm đúng quy trình, quy định của Đảng và Nhà nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao tính cảnh tỉnh, răn đe đối với những tư tưởng, biểu hiện tiêu cực; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời, đúng người, đúng lỗi vi phạm, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cán bộ; xây dựng hệ sinh thái số về quản lý cán bộ, bảo đảm cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin cán bộ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, đánh

giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cán bộ, gắn với việc triển khai thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý trách nhiệm đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm quy định về công tác cán bộ.

Đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các hành vi chạy chức, chạy quyền. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, nhất là trong lĩnh vực công tác cán bộ.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Đó là cơ sở, là nền tảng để Đảng ta nói chung, Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi nói riêng, tiếp tục vận dụng vào công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự tiêu biểu, đủ phẩm chất, đủ năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Phân thứ tư

MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VỀ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC, TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM, DÁM ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

1. “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: Nhận rõ phải trái, giữ vững lập trường; tận trung với nước, tận hiếu với dân”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.9, tr.354)

2. “Vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích cá nhân có mâu thuẫn với nhau, thì lợi

ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.11, tr.607)

3. “Có đạo đức cách mạng mới lãnh đạo được giai cấp, tổ chức, đoàn kết được quần chúng, làm cho cách mạng thắng lợi, kháng chiến thành công”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.12, tr.332)

4. “Phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, tức là khiêm tốn, đoàn kết, thực hành chủ nghĩa tập thể, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, người tiên tiến thì giúp người kém, người kém phải cố gắng tiến lên, ra sức cần kiệm xây dựng nước nhà”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.12, tr.530)

5. “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông; đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam,

Bắc; người cách mạng phải có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính. Thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.6, tr. 117)

6. “Đảng ta, Chính phủ ta ngoài lợi ích của Nhân dân, không có lợi ích nào khác, nên cán bộ, đảng viên trong và ngoài Đảng phải một lòng, một dạ phục vụ Nhân dân, phục vụ giai cấp”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.10, tr. 618)

7. “Muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.4, tr. 51)

8. “Lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích tập thể. Nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.11, tr. 610)

9. “Người cán bộ cách mạng phải mạnh dạn, phải có quyết tâm, phải có chí khí tiến lên mãi, tiến lên không ngừng”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.9, tr.355)

10. “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.6, tr.11)

11. “Người đảng viên, dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp, ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.7, tr.55)

12. “Cán bộ phải ra sức học tập văn hóa và chính trị, phải gương mẫu trong công tác và sản xuất, phải thiết thực quan tâm đến đời sống của Nhân dân”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.10, tr.413)

13. “Những chính sách, nghị quyết của Đảng đều vì lợi ích của Nhân dân. Vì vậy, đạo đức cách mạng của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân, trước Đảng;

phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.11, tr.607).

14. “Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.14, tr.223.)

15. “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là giày xéo lên lợi ích cá nhân. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và gia đình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.11, tr.610.)

16. “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại.”

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.208.)

17. “Phải có gan phụ trách, có gan làm việc. Thấy việc phải thì phải làm, thấy việc không đúng thì phải đấu tranh.”

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.306)

18. “Đã phụ trách việc gì thì phải làm cho kỳ được, làm cho đến nơi đến chốn”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.6, tr.162)

19. “Không nên máy móc, phải biết tùy hoàn cảnh mà vận dụng cho đúng”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.289)

20. “Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.279)

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời giới thiệu	3
<i>Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo</i>	7
I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phẩm chất đạo đức và năng lực của cán bộ, đảng viên	7
II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tính tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo	16
<i>Phần thứ hai: Quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo</i>	33

I. Sự phát triển quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo	33
II. Một số định hướng của Đảng hiện nay về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo	44
<i>Phần thứ ba: Quảng Ngãi học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo</i>	51
I. Phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân Quảng Ngãi đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp	51

II. Một số nhiệm vụ và giải pháp để xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh trong giai đoạn hiện nay

60

Phần thứ tư: Một số lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên về phẩm chất, năng lực, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo

80

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGÔ VĂN TRỌNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ngãi

Ban Biên tập

NGÔ VĂN TRỌNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,

Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

NGUYỄN MINH TUẤN

Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,

VÕ THỊ TUYẾT NHUNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

BÙI THỊ VUI

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

VÕ MINH HÀ

Trưởng Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng

TRẦN VĂN QUYẾT

Phó Trưởng Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng

Ban Biên soạn

NGUYỄN MINH TUẤN

Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

VÕ MINH HÀ

Trưởng Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng

TRẦN VĂN QUYẾT

Phó Trưởng Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng

In 1.550 cuốn, khổ 10 x 14,5 cm, tại Công ty In Nhân Dân Bình Định. VPĐD tại Quảng Ngãi: 368 Lê Lợi, TP. Quảng Ngãi. ĐT: 0255.3713268. Giấy phép xuất bản số: /GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi cấp ngày / /2026. In xong và nộp lưu chiểu tháng /2026.